

Số: 22/QĐ-VNHQ

Hà Nội, ngày 27 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành chuẩn đầu ra các ngành nghề đào tạo chính quy**  
**trình độ sơ cấp**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ VIỆT NAM - HÀN QUỐC**  
**THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ quyết định số 1965/2013/QĐ-LĐTBXH ngày 20 tháng 12 năm 2013 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thành lập Trường cao đẳng nghề Việt Nam - Hàn Quốc thành phố Hà Nội;

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp ngày 27 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quy định về đào tạo trình độ sơ cấp;

Căn cứ Thông tư số 34/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 quy định về đào tạo trình độ sơ cấp, Thông tư số 43/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 quy định về đào tạo thường xuyên, Thông tư số 07/2017/TT-BLĐTBXH ngày 10/03/2017 quy định chế độ làm việc của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp, Thông tư số 08/2017/TT-BLĐTBXH ngày 10/03/2017 quy định chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ đối với nhà giáo giáo dục nghề nghiệp, Thông tư số 31/2017/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2017 quy định đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp theo hình thức đào tạo vừa học vừa làm;

Căn cứ đề xuất của các khoa chuyên môn về xây dựng và hoàn thiện chuẩn đầu ra các ngành nghề đào tạo trình độ sơ cấp nghề;

Xét đề nghị của ông Trưởng phòng Đào tạo & NCKH.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này chuẩn đầu ra các ngành nghề đào tạo chính quy trình độ sơ cấp (có danh sách kèm theo)

**Điều 2.** Chuẩn đầu ra quy định về các yêu cầu đối với người học phải đạt được khi tốt nghiệp, bao gồm: Nội dung kiến thức; Kỹ năng; Mức độ tự chủ và trách nhiệm; Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp; Khả năng học tập, nâng cao trình độ. Chuẩn đầu ra là bản



cam kết của Nhà trường trước xã hội và là cơ sở để sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các chương trình đào tạo; cải tiến và đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra và đánh giá trong quá trình đào tạo.

**Điều 3.** Chuẩn đầu ra các ngành nghề tại Điều 1 được công bố công khai tại địa chỉ: <https://cdviethanhanoi.edu.vn>

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

**Điều 5.** Phòng Đào tạo & NCKH, các khoa chuyên môn, các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./

**Nơi nhận:**

- Tổng cục GDNN (báo cáo);
- Sở LĐTĐBXH (báo cáo);
- Như Điều 5;
- Cổng thông tin điện tử trường (để công báo);
- Lưu: ĐT, VT.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Nguyễn Công Truyền**

**DANH SÁCH CÁC CHUYÊN NGÀNH**  
(Kèm theo Quyết định số: 17/QĐ-VNHQ ngày 29 tháng 6 năm 2012)

TT	Tên chương trình	Tên đơn vị	Trình độ	Ghi chú
1	Vẽ và thiết kế trên máy tính		Sơ cấp	
2	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí		Sơ cấp	
3	Kỹ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính	Khoa công nghệ thông tin	Sơ cấp	
4	Tiếng Nhật	Khoa Cơ bản	Sơ cấp	
5	Tiếng Hàn Quốc		Sơ cấp	



## CHUẨN ĐẦU RA

### CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGHỀ VẼ VÀ THIẾT KẾ TRÊN MÁY TÍNH

(Ban hành theo Quyết định số: 17/QĐ-VNHQ ngày 29 tháng 6 năm 2020 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề Việt Nam – Hàn Quốc thành phố Hà Nội)

**Tên ngành, nghề:** Vẽ và thiết kế trên máy tính

**Mã ngành, nghề:**

**Trình độ đào tạo:** Sơ cấp

Học xong chương trình này học viên đạt được các chuẩn sau:

**\* Kiến thức:**

- Hiểu rõ quá trình vẽ và thiết kế trên máy tính;
- Hiểu cấu tạo, nguyên lý hoạt động của các chi tiết máy cần thiết kế;
- Xác định được yêu cầu kỹ thuật của các chi tiết, cơ cấu máy của các máy công nghiệp;
- Hiểu rõ phương pháp sử dụng các dụng cụ, trang thiết bị đo lường trong thiết kế và gia công chi tiết máy;
- Hiểu được nguyên lý làm việc, phương pháp sử dụng các máy công cụ hỗ trợ cho việc gia công sản phẩm;
- Đọc và hiểu nội dung các bản vẽ kỹ thuật;
- Phán đoán, nhận diện được sản phẩm thiết kế;
- Sử dụng thành thạo máy tính, các phần mềm thiết kế cơ bản và trang thiết bị hỗ trợ;
- Hiểu rõ phương pháp bảo quản các trang thiết bị, dụng cụ;
- Tổng hợp, thiết lập được hồ sơ thiết kế;
- Khả năng sử dụng và cập nhật các phần mềm vẽ và thiết kế nâng cao;
- Hiểu được phương pháp lập kế hoạch, tổ chức, điều hành, kiểm tra giám sát, cải tiến các công việc được giao của cá nhân, tổ và nhóm;
- Trình bày được các quy trình, quy phạm an toàn lao động, bảo vệ môi trường;
- Hiểu cấu tạo, nguyên lý làm việc cách sử dụng của các phương tiện cấp cứu thường dùng.

**\* Kỹ năng:**

- Sử dụng thành thạo máy tính và các thiết bị hỗ trợ cho quá trình vẽ và thiết kế;
- Thực hiện thành thạo từng công đoạn trong qui trình vẽ và thiết kế;
- Có khả năng gia công chế tạo sản phẩm mẫu;
- Xử lý được các sự cố xảy ra trong quá trình vẽ thiết kế, chế tạo sản phẩm mẫu;
- Lập được tài liệu thiết kế; thực hiện được việc tính toán cho các chi tiêu thiết kế khác và chọn thông số tối ưu;
- Có khả năng làm việc độc lập và tổ chức làm việc theo nhóm;



- Quản lý, kiểm tra và giám sát quá trình thực hiện công việc của cá nhân, tổ và nhóm. Chịu trách nhiệm về việc thực hiện các công việc;

- Kèm cặp và hướng dẫn được người có trình độ thấp hơn.

**\* Năng lực tự chủ và trách nhiệm:**

- Có khả năng làm việc theo nhóm và tự nghiên cứu phát triển lên cao.

- Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác, trung thực.

- Yêu nghề, có ý thức vươn lên, có đạo đức nghề nghiệp.

**\* Vị trí của người học sau khi tốt nghiệp:**

Sau khi tốt nghiệp người học làm việc tại các vị trí sau:

- Trực tiếp vẽ và thiết kế sản phẩm cơ khí.

- Làm việc trong phòng kỹ thuật của các công ty, nhà máy, xí nghiệp.

- Có thể tự mở xưởng, công ty cơ khí để vẽ và thiết kế các sản phẩm theo nhu cầu khách hàng...

- Làm nhân viên phân tích sản phẩm cơ khí tại các nhà máy, doanh nghiệp.

**\* Khả năng học tập sau khi ra trường:**

Học viên nghề Vẽ và thiết kế trên máy tính trình độ sơ cấp sau khi tốt nghiệp có thể:

- Tự nâng cao trình độ chuyên môn nghề nghiệp của bản thân thông qua quá trình tìm tòi, sáng tạo không ngừng trong thực tiễn;

- Có khả năng tiếp tục học tập để đạt trình độ cao hơn thuộc chuyên ngành đã được đào tạo;

- Có thể tham gia các khóa học tập, bồi dưỡng ngắn hạn về Vẽ và thiết kế trên máy tính trong và ngoài nước.



**Nguyễn Công Truyền**



**CHUẨN ĐẦU RA**  
**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGHỀ KỸ THUẬT MÁY LẠNH, ĐIỀU HOÀ  
KHÔNG KHÍ**

*(Ban hành theo Quyết định số: 1.1/HQĐ-VNHQ ngày.../9 tháng... năm 20... của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề Việt Nam – Hàn Quốc thành phố Hà Nội)*

**Tên ngành, nghề: Kỹ thuật máy lạnh, điều hoà không khí**

**Mã ngành, nghề:**

**Trình độ đào tạo: Sơ cấp**

Học xong chương trình này học viên đạt được các chuẩn sau:

**\* Kiến thức:**

- Phân tích được các quy định pháp quy của nhà nước về an toàn vệ sinh lao động.
- Giải thích được cấu tạo và nguyên lý làm việc của các thiết bị trong hệ thống máy lạnh dân dụng và công nghiệp.
- Trình bày được các phương pháp tính toán, lựa chọn các thiết bị điện - lạnh trong hệ thống lạnh dân dụng.
- Trình bày được các hư hỏng thông thường về điện - lạnh trong các hệ thống lạnh.

**\* Kỹ năng:**

- Khai thác, sử dụng được các tài liệu kỹ thuật dụng cụ, thiết bị trong nghề kỹ thuật lạnh.
- Kiểm tra được kỹ thuật về vật liệu, thiết bị, phục vụ sửa chữa lắp đặt các hệ thống lạnh.
- Thực hiện được quy trình: lắp đặt, vận hành các hệ thống máy lạnh dân dụng và công nghiệp an toàn, đúng yêu cầu kỹ thuật, đạt năng suất;
- Thực hiện được quy trình: bảo trì, bảo dưỡng và sửa chữa các thiết bị điện - lạnh trong hệ thống lạnh dân dụng và công nghiệp an toàn, đúng yêu cầu kỹ thuật.

**\* Năng lực tự chủ và trách nhiệm:**

- Có khả năng làm việc theo nhóm và tự nghiên cứu phát triển lên cao.
- Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác, trung thực.
- Yêu nghề, có ý thức vươn lên, có đạo đức nghề nghiệp.

**\* Vị trí của người học sau khi tốt nghiệp:**

Sau khi tốt nghiệp người học làm việc tại các vị trí sau:

- Lắp đặt, vận hành, sửa chữa hệ thống lạnh dân dụng, hệ thống điều hoà không khí cục bộ tại các công trình dân dụng và công nghiệp.
- Vận hành, sửa chữa, bảo dưỡng các loại máy lạnh dân dụng và điều hoà cục bộ.
- Làm việc tại các công ty, nhà máy sản xuất, kinh doanh các thiết bị máy lạnh.
- Thành lập tổ, đội sản xuất, thi công lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng các thiết bị lạnh dân dụng.
- Có khả năng tự tạo việc làm.



**\* Khả năng học tập sau khi ra trường:**

Học viên nghề kỹ thuật máy lạnh, điều hoà không khí trình độ sơ cấp sau khi tốt nghiệp có thể:

- Tự nâng cao trình độ chuyên môn nghề nghiệp của bản thân thông qua quá trình tìm tòi, sáng tạo không ngừng trong thực tiễn;
- Có khả năng tiếp tục học tập để đạt trình độ cao hơn thuộc chuyên ngành đã được đào tạo;
- Có thể tham gia các khóa học tập, bồi dưỡng ngắn hạn về điều hoà không khí trong và ngoài nước.



**Nguyễn Công Truyền**



**CHUẨN ĐẦU RA**  
**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGHỀ KỸ THUẬT SỬA CHỮA, LẮP RÁP MÁY**  
**TÍNH**

*(Ban hành theo Quyết định số: 7.7/QĐ-VNHQ ngày: 19 tháng 6 năm 2020 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề Việt Nam – Hàn Quốc thành phố Hà Nội)*

**Tên ngành, nghề: Kỹ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính**

**Mã ngành, nghề:**

**Trình độ đào tạo: Sơ cấp**

Học xong chương trình này học viên đạt được các chuẩn sau:

**\* Kiến thức:**

- Trình bày được các kiến thức cơ bản về máy tính, điện tử máy tính, mạng máy tính;
- Hiểu được cấu tạo, nguyên lý hoạt động của các thành phần trong hệ thống máy tính;
- Đọc và hiểu các thông số kỹ thuật của các thành phần phần cứng máy tính;
- Mô tả được việc lắp ráp, cài đặt, sửa chữa và bảo trì hệ thống máy tính, kể cả các thiết bị ngoại vi;
- Phân tích, đánh giá được hiện trạng hệ thống máy tính, lập kế hoạch nâng cấp hệ thống máy tính và mạng máy tính.

**\* Kỹ năng:**

- Soạn thảo được các văn bản theo đúng tiêu chuẩn, quy cách trình bày văn bản.
- Sử dụng thành thạo phần mềm soạn thảo văn bản (Microsoft Word) để tạo các tài liệu đạt tiêu chuẩn văn phòng;
- Sử dụng thành thạo phần mềm bảng tính (Microsoft Excel) để tạo lập, biểu diễn các kiểu dữ liệu: số, chuỗi ký tự, thời gian, biểu đồ...;
- Sử dụng thành thạo phần mềm trình diễn (Microsoft PowerPoint) để tạo lập, trình diễn báo cáo, chuyên đề một cách chuyên nghiệp.
- Lắp đặt hệ thống máy tính và các thành phần, thiết bị ngoại vi;
- Lắp ráp, cài đặt, cấu hình hệ điều hành và các ứng dụng phần mềm;
- Chẩn đoán, sửa chữa máy tính và các thành phần, thiết bị ngoại vi;
- Chẩn đoán và xử lý các sự cố phần mềm máy tính;
- Bảo trì, sửa chữa và nâng cấp được phần mềm và phần cứng máy tính;
- Xây dựng, quản trị và bảo dưỡng mạng LAN.

**\* Năng lực tự chủ và trách nhiệm:**

- Có khả năng làm việc theo nhóm và tự nghiên cứu phát triển lên cao.
- Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác, trung thực.
- Yêu nghề, có ý thức vươn lên, có đạo đức nghề nghiệp.

**\* Vị trí của người học sau khi tốt nghiệp:**





Sau khi tốt nghiệp người học làm việc tại các vị trí sau:

- Làm việc tại các doanh nghiệp có trang bị hệ thống máy tính, các thiết bị văn phòng; các toà nhà có trang bị hệ thống máy tính; các công ty chuyên kinh doanh máy tính và các thiết bị công nghệ thông tin, hãng sản xuất, bảo trì máy tính, thiết bị, linh kiện máy tính;

- Làm việc tại các trường học ở vị trí phòng thực hành, xưởng thực tập, dạy học cho các đối tượng có bậc nghề thấp hơn.

**\* Khả năng học tập sau khi ra trường:**

Học viên nghề kỹ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính trình độ sơ cấp sau khi tốt nghiệp có thể:

- Tự nâng cao trình độ chuyên môn nghề nghiệp của bản thân thông qua quá trình tìm tòi, sáng tạo không ngừng trong thực tiễn;

- Có khả năng tiếp tục học tập để đạt trình độ cao hơn thuộc chuyên ngành đã được đào tạo;

- Có thể tham gia các khóa học tập, bồi dưỡng ngắn hạn về kỹ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính trong và ngoài nước.



Nguyễn Công Truyền



**CHUẨN ĐẦU RA**  
**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TIẾNG NHẬT**

(Ban hành theo Quyết định số: 7.7/QĐ-VNHQ ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề Việt Nam – Hàn Quốc thành phố Hà Nội)

**Tên ngành, nghề: Tiếng Nhật**

**Mã ngành, nghề:**

**Trình độ đào tạo: Sơ cấp**

Học xong chương trình này học viên đạt được các chuẩn sau:

**\* Kiến thức:**

- Hiểu được nội dung chính của các đoạn hội thoại ngắn về các chủ đề gần gũi với cuộc sống hoặc các cuộc hội thoại tự do với những người xung quanh;
- Đọc hiểu được nội dung email ngắn, những thông tin cần thiết, . . .
- Áp dụng kiến thức tổng quát về các lĩnh vực soạn thảo văn bản, thương mại, du lịch, tiếp thị để làm các công việc văn phòng tại các doanh nghiệp thương mại và dịch vụ;
- Khái quát hóa được kiến thức về thương mại, ngôn ngữ, văn hóa, phong tục tập quán của người Việt Nam và Nhật Bản;
- Hoàn tất kiến thức tương đương Chứng chỉ Năng lực Nhật ngữ Quốc tế (JLPT) cấp 5 (N5);
- Xây dựng cho bản thân nền tảng kiến thức cơ bản làm cơ sở để có thể tiếp tục học tập, nghiên cứu ở những cấp học cao hơn hoặc tự bổ sung kiến thức khi công tác thực tế.

**\* Kỹ năng:**

- Biết dịch thuật các văn bản đơn giản bằng tiếng Nhật Bản;
- Có kỹ năng giao tiếp cơ bản, làm việc độc lập và làm theo nhóm bằng tiếng Nhật Bản;
- Có kỹ năng sử dụng ngoại ngữ trong giao tiếp thông dụng và dịch thuật, biết vận dụng vốn từ vựng trong quá trình công tác.

**\* Năng lực tự chủ và trách nhiệm:**

- Có ý thức nghề nghiệp, kiến thức cộng đồng và tác phong làm việc công nghiệp; có lối sống lành mạnh phù hợp với phong tục tập quán và truyền thống văn hoá dân tộc;
- Có trách nhiệm, năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm ứng xử tốt, giải quyết các vấn đề về nghiệp vụ một cách hợp lý;
- Thể hiện ý thức tích cực học tập rèn luyện để không ngừng nâng cao trình độ, đạo đức nghề nghiệp.

**\* Vị trí của người học sau khi tốt nghiệp:**

Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể làm việc ở các cơ quan văn hóa, giáo dục, du lịch, công ty liên doanh nước ngoài hay trong các công ty Nhật Bản, cụ thể ở các vị trí sau:



- Nhân viên văn phòng;
- Nhân viên hành chính;
- Nhân viên nhân sự.

**\* Khả năng học tập sau khi ra trường:**

Học viên nghề Tiếng Nhật sau khi tốt nghiệp có thể:

- Tự nâng cao trình độ chuyên môn nghề nghiệp của bản thân thông qua quá trình tìm tòi, sáng tạo không ngừng trong thực tiễn;
- Có khả năng tiếp tục học tập để đạt trình độ cao hơn thuộc chuyên ngành đã được đào tạo;
- Có thể tham gia các khóa học tập, bồi dưỡng ngắn hạn về Tiếng Nhật trong và ngoài nước.

**HIỆU TRƯỞNG**  
  
**Nguyễn Công Truyền**



## CHUẨN ĐẦU RA

### CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGHỀ TIẾNG HÀN QUỐC

(Ban hành theo Quyết định số: 7.7./QĐ-VNHQ ngày 28 tháng 6 năm 2010 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề Việt Nam – Hàn Quốc thành phố Hà Nội)

**Tên ngành, nghề: Tiếng Hàn Quốc**

**Mã ngành, nghề:**

**Trình độ đào tạo: Sơ cấp**

Học xong chương trình này học viên đạt được các chuẩn sau:

**\* Kiến thức:**

- Biết khai thác các kiến thức tin học cơ bản, một số phần mềm và áp dụng được trong quá trình học tập, trong công việc và cuộc sống;
- Sinh viên tốt nghiệp sử dụng thành thạo tiếng Hàn Quốc với 4 kỹ năng nghe, nói, đọc và viết với trình độ ngôn ngữ TOPIK cấp 1 theo thang đánh giá năng lực của Chính phủ Hàn Quốc.

**\* Kỹ năng:**

Chứng chỉ Sơ cấp tiếng Hàn Quốc ở trình độ Sơ cấp có những kỹ năng thực hành nghề nghiệp cơ bản và cần thiết như:

- Biết dịch thuật các văn bản giao tiếp bằng tiếng Hàn Quốc.
- Có kỹ năng thuyết trình, giao tiếp, làm việc độc lập và làm theo nhóm bằng tiếng Hàn Quốc.
- Có kỹ năng sử dụng ngoại ngữ trong giao tiếp thông dụng, biết vận dụng vốn từ vựng trong quá trình công tác.

**\* Năng lực tự chủ và trách nhiệm:**

- Có khả năng làm việc theo nhóm, sáng tạo, có tác phong công nghiệp, tuân thủ nghiêm ngặt quy trình, quy phạm và kỷ luật lao động;
- Có khả năng giao tiếp với khách hàng để hướng dẫn, mô tả các thông tin về sản phẩm, thiết bị liên quan đến nghề.

**\* Vị trí của người học sau khi tốt nghiệp:**

Sau khi tốt nghiệp người học làm việc tại các vị trí sau:

Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể làm việc ở các cơ quan văn hóa, giáo dục, du lịch, công ty liên doanh nước ngoài hay trong các công ty Hàn quốc, cụ thể ở các vị trí sau:

- Nhân viên văn phòng;
- Nhân viên hành chính;
- Nhân viên nhân sự.

**\* Khả năng học tập sau khi ra trường:**

Học viên nghề Tiếng Hàn Quốc sau khi tốt nghiệp có thể:



- Tự nâng cao trình độ chuyên môn nghề nghiệp của bản thân thông qua quá trình tìm tòi, sáng tạo không ngừng trong thực tiễn;
- Có khả năng tiếp tục học tập để đạt trình độ cao hơn thuộc chuyên ngành đã được đào tạo;
- Có thể tham gia các khóa học tập, bồi dưỡng ngắn hạn về Tiếng Hàn Quốc trong và ngoài nước.

**HIỆU TRƯỞNG**  
  
**Nguyễn Công Truyền**

